

Số: 18 /2021/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 25 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phạm Thanh T– Sinh năm 1987;

Chị Giang Tuyết M– Sinh năm 1988;

Cùng ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: tổ 10, phường Phố Mới (Nay là tổ 9, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thanh T và chị Giang Tuyết M kết hôn vào ngày 21/02/2011 hôn nhân do hai người tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai người luôn xảy ra cãi vã lẫn nhau, tình cảm vợ chồng rạn nứt, không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra nội, ngoại hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trọng. Anh chị sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, mỗi người sống một nơi

không ai quan tâm tới ai, không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Anh Phạm Thanh Tvà chị Giang Tuyết Mxét thấy cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Anh Tùng và chị Mai đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Phạm Thanh Tvà anh Giang Tuyết Mcó với nhau 02 người con chung cháu Phạm Phúc H, sinh ngày 08/8/2011 và cháu Phạm Quang V, sinh ngày 09/11/2013. Nay ly hôn anh, chị thỏa thuận anh Phạm Thanh Tđược quyền nuôi dưỡng cháu Phạm Phúc H, sinh ngày 08/8/2011 đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị Giang Tuyết Mđược quyền nuôi dưỡng cháu Phạm Quang V, sinh ngày 09/11/2013. Không bên nào phải phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Anh Phạm Thanh Tvà chị Giang Tuyết Mmỗi người nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 15 tháng 01 năm 2021 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Thanh Tvà chị Giang Tuyết Mai. Quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Thanh Tvà chị Giang Tuyết Mchấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Phúc H, sinh ngày 08/8/2011 cho anh Phạm Thanh Ttrực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Giao cháu Phạm Quang V, sinh ngày 09/11/2013 cho Giang Tuyết Mtrực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Anh Phạm Thanh Tvà chị Giang Tuyết Mtạm thời không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Thanh Tvà chị Giang Tuyết Mcó quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

2.Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Thanh Tvà chị Giang Tuyết Mmỗi

người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008847 ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai. Anh Phạm Thanh T và chị Giang Tuyết M đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND phường P, TP.Lào Cai.
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Dung